

*Phù Cát, ngày 08 tháng 7 năm 2022*

Số: 163/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 298/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh T, SN: 1991  
Trú tại: thôn Ch, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Anh Mai Trường T, SN: 1985  
Trú tại: thôn Ch, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Minh T với anh Mai Trường T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Minh T với anh Mai Trường T thoả thuận thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Giao cho anh Mai Trường T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mai Cao Trường T, sinh ngày 14/2/2011 và Mai Thanh T, sinh ngày 11/4/2013. Chị Nguyễn Thị Minh T sẽ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu T, cháu T mỗi cháu là 1.500.000 đồng/tháng. Thời hạn cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 7/2022 cho đến khi cháu T, cháu T đủ 18 tuổi.

*Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.*

- Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung: Chị T, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí DSST:

+ Án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị Minh T tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000 đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 00.... ngày .... của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P.

+ Án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Minh T tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000 đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 00.... ngày ..... của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện P;
- UBND xã C, H. P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Đức Minh**

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:**

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).